

Số: 358/QĐ-ĐHGTVT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về chuẩn đầu ra, học và công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Nhật, tiếng Trung Quốc tại Trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 66/2001/QĐ-TTg ngày 26/04/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Nghị quyết định số 14/NQ-HĐT ĐHGTVT ngày 11/01/2021 của Hội đồng Trường;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/03/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 670/QĐ-ĐHGTVT ngày 25/09/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh ban hành Quy định về chuẩn đầu ra và chương trình ngoại ngữ trình độ đại học tại Trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 750/QĐ-ĐHGTVT ngày 01/10/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh ban hành Quy định đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-ĐHGTVT ngày 06/02/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định trong Quy định đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 750/QĐ-ĐHGTVT ngày 01/10/2021;

Theo đề nghị của Trường Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy định về chuẩn đầu ra, học và công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Nhật, tiếng Trung Quốc tại Trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh.



Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Phòng Đào tạo, Viện trưởng Viện Ngôn ngữ & Khoa học xã hội, Trưởng các đơn vị và sinh viên có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Website (để thông báo);
- Lưu VT; PĐT (Trang – 03).



QUY ĐỊNH

Về chuẩn đầu ra, học và công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Nhật, tiếng Trung Quốc
tại Trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh
(Kèm theo Quyết định số 358/QĐ-ĐHGTVT ngày 23 tháng 3 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh)

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về chuẩn đầu ra, học và công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Nhật, tiếng Trung Quốc cho ngành Ngôn ngữ Anh đại học chính quy hệ chuẩn (đại trà) tại Trường Đại học Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Trường).
2. Quy định này áp dụng đối với sinh viên học ngành Ngôn ngữ Anh đại học chính quy hệ chuẩn (đại trà) kể từ khóa tuyển sinh năm 2022 (sau đây gọi tắt là sinh viên) của Trường.

Điều 2. Chuẩn đầu ra tiếng Nhật, tiếng Trung Quốc

1. Chuẩn đầu ra tiếng Nhật của sinh viên phải đạt cấp độ tiếng Nhật từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 Bậc dùng cho Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây gọi tắt là KNLNNVN).
2. Chuẩn đầu ra tiếng Trung Quốc của sinh viên phải đạt cấp độ tiếng Trung Quốc từ Bậc 3 trở lên theo KNLNNVN.

Điều 3. Môn học Tiếng Nhật, môn học Tiếng Trung Quốc

1. Tiếng Nhật, tiếng Trung Quốc được xác định là ngoại ngữ của ngành Ngôn ngữ Anh, được xây dựng thành môn học (gồm nhiều học phần) trong chương trình đào tạo.
2. Nội dung môn học Tiếng Nhật, môn học Tiếng Trung Quốc được xây dựng theo KNLNNVN và quy định về chuẩn đầu ra ngoại ngữ của Bộ Giáo dục và Đào tạo, được tổ chức giảng dạy trong Trường nhằm cung cấp cho sinh viên các kiến thức, kỹ năng sau:
 - Kiến thức tiếng Nhật hoặc tiếng Trung Quốc đủ để hiểu và đáp lại các tình huống quen thuộc thường ngày nhằm duy trì tương tác giao tiếp đáp ứng các nhu cầu cơ bản và thiết thực liên quan đến những chủ đề quen thuộc trong học tập, công việc và các hoạt động vui chơi, giải trí, cùng những vấn đề trong nghề nghiệp, cuộc sống;

- Kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Nhật hoặc tiếng Trung Quốc hiệu quả thông qua viết, thuyết trình, thảo luận trong môi trường làm việc quốc tế;

- Khả năng tự học, tự nghiên cứu qua sách vở, tài liệu mở, biết khai thác và sử dụng tốt các nguồn tài nguyên thông tin bằng tiếng Nhật hoặc tiếng Trung Quốc liên quan đến các lĩnh vực quan tâm, có khả năng sử dụng tiếng Nhật hoặc tiếng Trung Quốc trong làm việc nhóm và làm việc độc lập.

3. Môn học Tiếng Nhật, môn học Tiếng Trung Quốc được thiết kế thuộc khối lượng kiến thức sinh viên cần phải tích lũy trong chương trình đào tạo.

a) Môn học Tiếng Nhật có các học phần sau:

Stt	Tên học phần	Mã học phần	Số tín chỉ	Số tiết	Ghi chú
1	Tiếng Nhật 1	006684	3	45	
2	Tiếng Nhật 2	006685	3	45	
3	Tiếng Nhật 3	006686	3	45	
4	Tiếng Nhật 4	006687	3	45	

b) Môn học Tiếng Trung Quốc có các học phần sau:

Stt	Tên học phần	Mã học phần	Số tín chỉ	Số tiết	Ghi chú
1	Tiếng Hoa 1	006680	3	45	
2	Tiếng Hoa 2	006681	3	45	
3	Tiếng Hoa 3	006682	3	45	
4	Tiếng Hoa 4	006683	3	45	

4. Việc tổ chức giảng dạy và đánh giá kết quả học tập của các môn học Tiếng Nhật, Tiếng Trung Quốc được thực hiện theo quy định về quản lý đào tạo trình độ đại học của Trường và đáp ứng được các yêu cầu sau:

a) Góp phần vào việc xếp loại kết quả học tập trong từng học kỳ, năm học và toàn khóa học;

b) Làm căn cứ để xét công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Nhật hoặc tiếng Trung Quốc.

5. Sinh viên chủ động lựa chọn môn học Tiếng Nhật hoặc môn học Tiếng Trung Quốc để học theo hướng dẫn trong chương trình đào tạo.

Điều 4. Công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Nhật, tiếng Trung Quốc

1. Công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Nhật.

a) Sinh viên được công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Nhật khi có các điều kiện sau:



- Không có học phần nào của môn học Tiếng Nhật có điểm học phần là điểm F hoặc điểm F⁺ ;

- Điểm trung bình chung tích lũy các học phần của môn học Tiếng Nhật đạt từ 2.00 trở lên;

Sinh viên có điểm trung bình chung tích lũy các học phần chưa đạt 2.00 sẽ phải đăng ký ít nhất một học phần của môn học Tiếng Nhật để học cải thiện.

- Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập.

b) Sinh viên không bắt buộc phải xét công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Nhật khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Sử dụng bằng tốt nghiệp ngành Ngôn ngữ Nhật hoặc ngành Sư phạm Tiếng Nhật có trình độ từ cao đẳng trở lên thay cho điều kiện được Trường công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Nhật khi xét công nhận tốt nghiệp;

- Sử dụng chứng chỉ Tiếng Nhật JLPT (Japanese Language Proficiency Test) từ N4 trở lên được cấp bởi các đơn vị được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận và còn thời hạn tính đến thời điểm xét tốt nghiệp nếu trên chứng chỉ có ghi thời hạn thay cho điều kiện được Trường công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Nhật khi xét công nhận tốt nghiệp.

2. Công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Trung Quốc.

a) Sinh viên được công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Trung Quốc khi có các điều kiện sau:

- Không có học phần nào của môn học Tiếng Trung Quốc có điểm học phần là điểm F hoặc điểm F⁺ ;

- Điểm trung bình chung tích lũy các học phần của môn học Tiếng Trung Quốc đạt từ 2.00 trở lên;

Sinh viên có điểm trung bình chung tích lũy các học phần chưa đạt 2.00 sẽ phải đăng ký ít nhất một học phần của môn học Tiếng Trung Quốc để học cải thiện;

- Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập.

b) Sinh viên không bắt buộc phải đăng ký xét công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Trung Quốc khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Sử dụng bằng tốt nghiệp ngành Ngôn ngữ Trung Quốc hoặc ngành Sư phạm Tiếng Trung Quốc có trình độ từ cao đẳng trở lên thay cho điều kiện được Trường công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Trung Quốc khi xét công nhận tốt nghiệp;



- Sử dụng chứng chỉ Tiếng Trung Quốc HSK (Hanyu Shuiping Kaoshi) hoặc TOCFL (Test of Chinese as a Foreign Language) từ Bậc 3 trở lên được cấp bởi các đơn vị được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận và còn thời hạn tính đến thời điểm xét tốt nghiệp nếu trên chứng chỉ có ghi thời hạn thay cho điều kiện được Trường công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Trung Quốc khi xét công nhận tốt nghiệp.

3. Sinh viên đăng ký xét công nhận đạt chuẩn đầu ra tiếng Nhật hoặc tiếng Trung Quốc theo hướng dẫn của Phòng Đào tạo.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Đào tạo chủ trì phối hợp với Viện Ngôn ngữ & Khoa học xã hội và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện quy định này.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc cần báo cáo kịp thời về Hiệu trưởng để xem xét, giải quyết./.

VÂN